

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 37/2021/DSST

Ngày 28-5-2021

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Hải và bà Cẩn Thị Thành

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Nhân – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Song.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 339/2020/TLST-DS, ngày 12 tháng 10 năm 2020 về việc *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2021/QĐST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S G Th T.

Trụ sở: Số 266-268 đường M, phường N, Quận P, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Th – Phó phòng giao dịch tiềm năng Đắk Mil – Có mặt.

Địa chỉ: Số 61 đường M, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

- *Bị đơn:* Anh Lê Quang Ph, chị Đinh Thị Nh – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các văn bản khác trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 06/03/2018 Ngân hàng TMCP S G Th T – Chi nhánh Đắk Nông, Phòng giao dịch Đắk Mil ký hợp đồng tín dụng số: 428/18/HĐCTD với anh Lê Quang Ph và chị Đinh Thị Nh theo đó Ngân hàng đồng ý cho anh Ph, chị Nh vay số tiền 170.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 03 tháng đầu 12,6%/năm sau đó được điều chỉnh

theo hợp đồng. Để đảm bảo khoản vay, ngày 06/03/2018 anh Ph, chị Nh ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 428/18/TC thế chấp thửa đất số 42, 45 tờ bản đồ số 26, diện tích 6.795m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL826106 do UBND huyện Đắk Song cấp ngày 30/10/2017, đất tọa lạc tại thôn Thuận Nam, xã Thuận Hạnh, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Từ thời điểm nhận nợ cho đến nay anh Ph, chị Nh mới trả được 50.000.000 đồng, sau đó không thực hiện nghĩa vụ trả nợ và liên tiếp vi phạm các kỳ trả nợ theo hợp đồng. Qua nhiều lần thông báo, nhắc nhở nhưng anh Ph, chị Nh vẫn không có thiện chí trả nợ. Do đó Ngân hàng TMCP S G Th T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Ph, chị Nh phải trả số tiền nợ gốc 120.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 28/5/2021 là 35.747.666 đồng. Tổng gốc và lãi 155.747.666 đồng;

Buộc anh Ph, chị Nh phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng số tín dụng số: 428/18/HĐCTD ngày 06/03/2018;

Trường hợp anh Ph, chị Nh không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: 428/18/TC ngày 06/03/2018;

Trường hợp số tiền thu được từ tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán khoản nợ thì anh Ph, chị Nh phải tiếp tục trả số nợ còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP S G Th T.

Bị đơn anh Lê Quang Ph trình bày: Anh Lê Quang Ph thừa nhận vào ngày 06/03/2018 vợ chồng anh có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Sacombank – PGD Đắk Mil để vay số tiền 170.000.000đ, để đảm bảo khoản vay vợ chồng anh có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 42, 45 tờ bản đồ số 26, diện tích 6.795m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL826106 do UBND huyện Đắk Song cấp ngày 30/10/2017, đất tọa lạc tại thôn Thuận Nam, xã Thuận Hạnh, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông. Từ khi nhận nợ đến nay vợ chồng anh mới trả được cho Ngân hàng 40.000.000đ tiền gốc, số tiền gốc còn lại 130.000.000đ do làm ăn khó khăn nên vợ chồng anh không có tiền trả cho ngân hàng, đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo quy định pháp luật.

Đối với chị Đinh Thị Nh: Quá trình giải quyết vụ án chị Nh không đến Tòa án để làm việc. Qua xác minh tại chính quyền địa phương được biết chị Nh trước đây có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Thuận Nam, xã Thuận Hạnh, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông. Hiện nay chị Nh đã cắt khẩu đi nơi khác sinh sống không có mặt tại địa phương. Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng đối với chị Nh để đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và về nội dung vụ án phát biểu như sau:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật và việc thụ lý giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong vụ án: Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành chưa đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Ph, chị Nh phải trả cho Ngân hàng TMCP S G Th T số tiền gốc 120.000.000 đồng; nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 28/5/2021 là 35.747.666 đồng. Tổng gốc và lãi 155.747.666 đồng;

Buộc anh Ph, chị Nh phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng số tín dụng số: 428/18/HĐCTD ngày 06/03/2018;

Trường hợp anh Ph, chị Nh không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: 428/18/TC ngày 06/03/2018;

Trường hợp số tiền thu được từ tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán khoản nợ thì anh Ph, chị Nh phải tiếp tục trả số nợ còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP S G Th T.

Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Bản sao y Hồ sơ pháp lý của Ngân hàng, hồ sơ Tín dụng, hồ sơ khách hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng TMCP S G Th T khởi kiện yêu cầu anh Lê Quang Ph, chị Đinh Thị Nh trả số tiền nợ gốc 120.000.000 đồng và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết nên tranh chấp được xác định là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Ph, chị Nh cư trú tại thôn Thuận Nam, xã Thuận Hạnh, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S G Th T và hợp đồng tín dụng các bên ký kết, HĐXX xét thấy: Ngày 06/03/2018 Ngân hàng TMCP S G Th T – Chi nhánh Đắk Nông, Phòng giao dịch Đắk Mil ký hợp đồng tín dụng số: 428/18/HĐCTD với anh Lê Quang Ph và chị Đinh Thị Nh theo đó Ngân hàng đồng ý cho anh Ph, chị Nh vay số tiền 170.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 03 tháng đầu 12,6%/năm sau đó được điều chỉnh theo hợp đồng. Để đảm bảo khoản vay, ngày 06/03/2018 anh Ph, chị Nh ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 428/18/TC thế chấp thửa đất số 42, 45 tờ bản đồ số 26, diện tích 6.795m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL826106 do UBND huyện Đắk Song cấp ngày 30/10/2017, đất tọa lạc tại thôn Thuận Nam, xã Thuận Hạnh, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

[2.2] Từ thời điểm nhận nợ cho đến nay anh Ph, chị Nh mới trả được 50.000.000 đồng, sau đó không thực hiện nghĩa vụ trả nợ và liên tiếp vi phạm các kỳ trả nợ theo hợp đồng. Qua nhiều lần thông báo, nhắc nhở nhưng anh Ph, chị Nh vẫn không có thiện chí trả nợ. Do đó Ngân hàng TMCP S G Th T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Ph, chị Nh phải trả số tiền nợ gốc 120.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 28/5/2021 là 35.747.666 đồng. Tổng gốc và lãi 155.747.666 đồng. Như vậy anh Ph, chị Nh đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

[3] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng TMCP S G Th T:

[3.1] Xét hợp đồng thế chấp QSDĐ số 428/18/TC ngày 06/03/2018 đối với số 42, 45 tờ bản đồ số 26, diện tích 6.795m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL826106 do UBND huyện Đắk Song cấp ngày 30/10/2017, đất tọa lạc tại thôn Thuận Nam, xã Thuận Hạnh, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông. HĐXX xét thấy hợp đồng thế chấp được lập thành văn bản, các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, hợp đồng được công chứng tại Văn phòng công chứng theo quy định tại Điều 317, Điều 318, Điều 319 Bộ luật dân sự, nên hợp đồng đã phát sinh hiệu lực giữa các bên.

[3.2] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thành lập Hội đồng xem xét thẩm định tại chỗ đối với thửa đất số 42, 45 tờ bản đồ số 26, diện tích 6.795m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL826106 do UBND huyện Đắk Song cấp ngày 30/10/2017, đất tọa lạc tại thôn Thuận Nam, xã Thuận Hạnh, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông. Qua xem xét thẩm định tại chỗ xác định các thửa đất trên thực tế đúng với vị trí, diện tích, tứ cận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp. Vì vậy, HĐXX xét thấy yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng TMCP S G Th T là có căn cứ chấp nhận.

[3.3] Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S G Th T, buộc anh Ph, chị Nh có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S G Th T số tiền nợ gốc 120.000.000 đồng nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 28/5/2021 là 35.747.666 đồng. Tổng gốc và lãi 155.747.666 đồng;

Buộc anh Ph, chị Nh phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng số tín dụng số: 428/18/HĐCTD ngày 06/03/2018;

Trường hợp anh Ph, chị Nh không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: 428/18/TC ngày 06/03/2018;

Trường hợp số tiền thu được từ tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán khoản nợ thì anh Ph, chị Nh phải tiếp tục trả số nợ còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP S G Th T.

[4] Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn anh Ph, chị Nh phải chịu toàn bộ chi phí trên. Ngân hàng TMCP S G Th T đã nộp tạm ứng số tiền trên. Buộc anh Ph, chị Nh phải trả cho Ngân hàng TMCP S G Th T 3.000.000 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn anh Ph, chị Nh phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 7.787.383 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S G Th T số tiền 3.833.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001880 ngày 12/10/2020 tại Chi cục THA Dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 299; Điều 317; Điều 320; Điều 322; Điều 323; Điều 385; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S G Th T.

1.1 Buộc anh Lê Quang Ph, chị Đinh Thị Nh có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S G Th T số tiền nợ gốc 120.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 35.747.666 đồng. Tổng gốc và lãi 155.747.666 đồng;

Buộc anh Ph, chị Nh phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng số tín dụng số: 428/18/HĐCTD ngày 06/03/2018;

1.2 Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng TMCP S G Th T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 428/18/TC ngày 06/03/2018;

1.3 Trường hợp số tiền thu được từ tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán khoản nợ thì anh Ph, chị Nh phải tiếp tục trả số nợ còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP S G Th T

2. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn anh Ph, chị Nh phải chịu toàn bộ chi phí trên. Ngân hàng TMCP S G Th T đã nộp tạm ứng số tiền trên. Buộc anh Ph, chị Nh phải trả cho Ngân hàng TMCP S G Th T 3.000.000 đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn anh Ph, chị Nh phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 7.787.383 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S G Th T số tiền 3.833.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001880 ngày 12/10/2020 tại Chi cục THA Dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phong